

Số: /BC-STC

Bắc Ninh, ngày tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NSNN 6 THÁNG ĐẦU NĂM, PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021

I. ƯỚC THỰC HIỆN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN:

Nhiệm vụ tài chính - ngân sách nhà nước (NSNN) 6 tháng đầu năm 2021 được triển khai trong bối cảnh tình đại dịch Covid-19 bùng phát trở lại, ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và đời sống của nhân dân. Các cấp, các ngành đã bám sát tình hình thực tiễn, chủ động đề xuất các giải pháp góp phần tích cực vào kết quả thực hiện “nhiệm vụ kép” - *vừa phòng chống dịch, vừa phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo đời sống nhân dân*. Kết quả tổng thu NSNN trên địa bàn ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 16.011 tỷ đồng, bằng 57,5% dự toán, bằng 107,5% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó thu nội địa 12.511 tỷ đồng, bằng 56,1% dự toán và bằng 104,8 cùng kỳ năm 2020; thu nội địa không kể tiền sử dụng đất và xổ số kiến thiết 9.373 tỷ đồng, bằng 49,9% dự toán và bằng 101,4% cùng kỳ năm trước; thu hải quan đạt 3.500 tỷ đồng, bằng 63,4% dự toán và bằng 118,6% so với cùng kỳ năm trước.

1. Khu vực doanh nghiệp nhà nước trung ương quản lý: ước thực hiện 642 tỷ đồng, đạt 48,3% dự toán, bằng 111,7% so với cùng kỳ năm 2020. Các doanh nghiệp trọng điểm của khu vực này có số thu ổn định; một số đơn vị sản xuất có tăng về sản lượng, doanh thu tiêu thụ dẫn đến số thuế nộp ngân sách tăng hơn cùng kỳ năm trước như: Công ty Bông đèn phích nước Rạng Đông; Nhà máy cồn rượu Hà Nội; Công ty thuốc lá Bắc Sơn...

2. Khu vực doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý: ước thực hiện 47 tỷ đồng, đạt 62,7% dự toán, bằng 106,1% so với cùng kỳ năm 2020. Một số đơn vị có số nộp cao so với dự toán như: Cty CP đường bộ Bắc Ninh; Trung tâm đăng kiểm; BQL khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh...

3. Khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: ước thực hiện 4.275 tỷ đồng đạt 47,5% dự toán, bằng 93,1% so với cùng kỳ năm 2020. Số thu giảm so với cùng kỳ chủ yếu do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, dẫn đến một số doanh nghiệp giảm mạnh số nộp vào quý 1/2021 như: Công ty Samsung

Electronics và Công ty Samsung Display, đây là 02 đơn vị có số thu chiếm tỷ trọng lớn trong dự toán thu NSNN bị giảm khoảng 634 tỷ đồng so với kế hoạch.

4. Khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: ước thực hiện 1.575 tỷ đồng, đạt 50,8% dự toán, bằng 135,2% so với cùng kỳ năm 2020. Số thu tăng so với cùng kỳ năm trước do một số doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dabaco Việt Nam hoạt động ở các lĩnh vực chăn nuôi, sản xuất, chế biến thực phẩm có sản lượng tiêu thụ, giá bán tăng; một số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực kinh doanh Bất động sản được hưởng lợi từ sự khởi sắc của thị trường bất động sản cuối năm 2020, đầu năm 2021.

5. Thuế Thu nhập cá nhân ước thực hiện 1.700 tỷ đồng, đạt 56,7% dự toán, bằng 98,5% so với cùng kỳ năm 2020. Do ảnh hưởng của dịch Covid 19 một số chuyên gia quản lý chưa sang Việt Nam và thực hiện Nghị quyết số 954/2020/UBTVQH14 ngày 02/6/2020 về điều chỉnh mức giảm trừ gia cảnh thuế thu nhập cá nhân đã làm giảm khoản thu này so với cùng kỳ năm 2020.

6. Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện 3.127 tỷ đồng, đạt 89,3% dự toán, bằng 116,3 % so với cùng kỳ năm 2020. Số thu tăng do thị trường kinh doanh bất động sản từ cuối năm 2020 có nhiều khởi sắc, nhiều dự án đấu giá thành trên địa bàn TP Bắc Ninh, TX Từ Sơn, Tiên Du, Yên Phong, Quế Võ, Thuận Thành đã nộp tiền vào NSNN đầu năm 2021. Mặt khác có một số dự án nợ tiền sử dụng đất năm 2020 đã nộp vào đầu năm 2021 như dự án của Công ty Bảo Long...

7. Thuế Bảo vệ môi trường ước thực hiện 404 tỷ đồng đạt 40,4% dự toán, bằng 83,7% so cùng kỳ năm 2020. Số thu giảm chủ yếu do sản lượng tiêu thụ của Công ty TNHH Hải Linh liên tục giảm so với các năm trước.

8. Thu Lệ phí trước bạ ước thực hiện 322 tỷ đồng, đạt 52% dự toán, bằng 124% so với cùng kỳ năm 2020. Số thu tăng là do thị trường bất động sản khởi sắc, hoạt động chuyển nhượng bất động sản tăng, nhiều dự án hoàn thành giao đất cho người mua dẫn đến số nộp về lệ phí trước bạ về nhà, đất tăng.

9. Các khoản thu khác còn lại: Về cơ bản đảm tiến độ thu theo dự toán được giao.

(Chi tiết theo phụ lục số 01 đính kèm)

II. Chi ngân sách địa phương:

Tổng chi NSDP ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt 9.837 tỷ đồng, bằng 51,6% dự toán, bằng 102,7% so với cùng kỳ, trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển bao gồm cả chi từ nguồn năm 2020 chuyển sang, chi tạm ứng theo hợp đồng, nguồn thu tiền sử dụng đất là 5.497 tỷ đồng, bằng 93,4% dự toán và bằng 91,8% so với cùng kỳ năm trước.

2. Chi thường xuyên là 4.337 tỷ đồng, bằng 43% dự toán và bằng 120,8% so với cùng kỳ, trong đó:

- Các lĩnh vực có tỷ lệ chỉ đạt cao so với dự toán là chi sự nghiệp y tế do hoạt động phòng, chống dịch Covid-19; chi quản lý hành chính, chi an ninh, chi quốc phòng do huy động lực lượng tham gia chống dịch và chi bầu cử;

- Một số lĩnh vực chi tiến độ đạt chậm như chi sự nghiệp bảo vệ môi trường đạt 35% dự toán, chi sự nghiệp giáo dục đào tạo đạt 40% dự toán do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và chi các đề án đang trong giai đoạn triển khai.

(Chi tiết theo phụ lục số 02 kèm theo)

III. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG NGUỒN DỰ PHÒNG, NGUỒN CẢI CÁCH TIỀN LƯƠNG CẤP TỈNH

1. Nguồn dự phòng

- a) Nguồn dự phòng: Tổng nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh là 283,3 tỷ đồng;
- b) Kinh phí sử dụng đến 10.6.2021 là 269,8 tỷ đồng;
- c) Nguồn còn lại: 13,5 tỷ đồng.

(Chi tiết theo phụ lục số 03 đính kèm)

2. Nguồn cải cách tiền lương

Nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương ngân sách cấp tỉnh đến 10/6/2021 (không bao gồm nguồn thu sự nghiệp tại các đơn vị) là 4.090 tỷ đồng, trong đó:

- Nguồn năm 2020 chuyển sang: 2.041 tỷ đồng;
- Chi tạo nguồn CCTL trong dự toán năm 2021: 2.050 tỷ đồng

(Chi tiết theo phụ lục số 04 đính kèm)

IV. TÌNH HÌNH VAY NỢ CỦA NGÂN SÁCH TỈNH

1. Tổng dư nợ của NSĐP tính đến 31.12.2020 là 189,5 tỷ đồng (vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước – chương trình nước sạch và vệ sinh nông thôn 8 tỉnh đồng bằng Sông Hồng);

2. Kế hoạch trả nợ năm 2021 là 7,4 tỷ đồng; 6 tháng đầu năm đã trả 3,7 tỷ đồng, còn lại chưa đến hạn

3. Dư nợ đến thời điểm 10/6/2021 là 185,8 tỷ đồng.

VI. NHẬN XÉT VỀ TÌNH HÌNH THU, CHI NGÂN SÁCH

1. Về thu NSNN trên địa bàn:

Trong những tháng đầu năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid – 19 trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp theo chiều hướng xấu, xuất hiện nhiều ổ dịch; 4 huyện, thành phố phải thực hiện cách ly xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg và nhiều địa bàn phải giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Do dịch bùng phát mạnh vào cuối quý II và UBND tỉnh đã kịp thời ban chỉ đạo các biện pháp điều hành tài chính - ngân sách để vừa chống dịch vừa duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn nên trong 6 tháng đầu

năm thu ngân sách nhà nước trên địa bàn cũng chưa bị ảnh hưởng nhiều, số thu vẫn đạt 57,5% dự toán, trong đó thu nội địa không kể tiền sử dụng đất, xỏ số đạt 49,9% dự toán.

2. Về chi ngân sách địa phương

Trong 6 tháng đầu năm, các cấp đều bảo đảm nguồn để đáp ứng nhu cầu kinh phí phục vụ các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh theo kế hoạch; phòng chống dịch covid – 19; kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp. Giải ngân vốn đầu tư công 6 tháng đầu năm đạt tỷ lệ cao. Tuy nhiên một số lĩnh vực chi có tiến độ giải ngân còn thấp như sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp môi trường, sự nghiệp văn hóa do ảnh hưởng của dịch Covid – 19, thực hiện giãn cách xã hội; các đề án đang trong giai đoạn triển khai (đề án thành phố thông minh, đề án trường học thông minh; đề án môi trường...).

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021

A. ƯỚC THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẢ NĂM 2021

Do tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh diễn biến rất phức tạp, dự báo nhu cầu kinh phí phòng chống dịch sẽ rất lớn, mặt khác ảnh hưởng của dịch cũng sẽ tác động tiêu cực đến kết quả thu NSNN trên địa bàn trong thời gian tới.

1. Trường hợp không chế được dịch trong tháng 6 và kiểm chế không để dịch bùng phát trở lại trong 6 tháng cuối năm thì chỉ tiêu phấn đấu là hoàn thành dự toán thu nội địa không bao gồm tiền sử dụng đất để đảm bảo cân đối chi ngân sách.

(Ước thực hiện dự toán thu, chi ngân sách cả năm theo phụ lục đính kèm)

2. Trường hợp dịch kéo dài, một số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phải tạm dừng hoạt động, một số chuyển đổi phương thức làm việc, chỉ duy trì 50% công suất để giãn mật độ công nhân làm ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả hoạt động kinh doanh và làm nguồn thu ngân sách khoảng 4%/tháng tương đương 750 tỷ đồng/tháng.

Số chi ngân sách sẽ giảm tương ứng với số giảm thu điều tiết các khoản thu nội không bao gồm tiền sử dụng đất. Trong đó, giảm chi tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2021 50% số hụt thu (dự toán chi tạo nguồn CCTL năm 2021 là 2.337 tỷ đồng); 50% hụt thu còn lại được xử lý bằng việc cắt, giảm, giãn nhiệm vụ chi trong dự toán chi ngân sách.

B. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 6 THÁNG CUỐI NĂM

I. VỀ THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN

1. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, mở rộng ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa phương thức quản lý; mở rộng phạm vi hoàn thuế điện tử; mở rộng áp dụng hóa đơn điện tử. Triển khai hiệu quả hệ thống hải quan điện tử; đẩy mạnh phối hợp thu qua ngân hàng; tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, tăng cường thu hút vốn đầu tư cho phát triển kinh tế;

2. Cơ quan Thuế, Hải quan tăng cường công tác quản lý thu, nắm chắc nguồn thu; chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương và tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp về thuế, phí hỗ trợ cho doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh; quản lý thu phù hợp với từng lĩnh vực, địa bàn, đối tượng thu. Đẩy mạnh chống thất thu, chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế. Tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; đôn đốc thu kịp thời các khoản thu theo kiến nghị, kết luận của các cơ quan kiểm toán, thanh tra và các cơ quan bảo vệ pháp luật.

3. Nâng cao chất lượng công tác phân tích dự báo, rà soát và đánh giá kịp thời những yếu tố tác động làm ảnh hưởng tăng, giảm đến nguồn thu trên địa bàn nhất là những năng lực sản xuất mới phát sinh, gắn với việc đánh giá tăng trưởng kinh tế, xây dựng các kịch bản thu NSNN năm 2021, phù hợp với yếu tố ảnh hưởng chủ động tham mưu cho lãnh đạo các cấp chỉ đạo, điều hành nhiệm vụ thu NSNN.

II. VỀ CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG

1. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2021; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 14/01/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

2. Tổ chức điều hành, quản lý chi NSNN chặt chẽ, tiết kiệm, đúng quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN.

a) Đối với chi đầu tư XD CB: Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đã được bố trí trong dự toán; kiên quyết điều chuyển kế hoạch vốn từ các dự án không có hiệu quả, chậm giải ngân sang dự án có tiến độ giải ngân tốt, có hiệu quả, có nhu cầu bổ sung vốn để sớm hoàn thành, đưa vào sử dụng. Báo cáo đề xuất xử lý đối với các trường hợp vướng mắc gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp tham mưu cho UBND tỉnh phương án xử lý.

b) Quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên chặt chẽ, chủ động bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi dự toán được giao và thực hiện cắt giảm, tiết kiệm chi thường xuyên còn lại như sau:

- Cắt giảm tối thiểu 50% kinh phí hội nghị, công tác trong và ngoài nước còn lại của các đơn vị sử dụng ngân sách (trừ các hoạt động quan trọng, cấp bách và phục vụ công tác phòng chống dịch) và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên khác còn lại của năm 2021 để bổ sung nguồn phòng, chống dịch Covid-19, tăng đầu tư phát triển và nhiệm vụ an ninh, quốc phòng cần thiết;

- Thu hồi các khoản kinh phí thường xuyên đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách nhưng đến ngày 30 tháng 6 năm 2021 chưa phân bổ hoặc đã phân bổ nhưng chưa triển khai thực hiện (chưa phê duyệt dự toán, chưa tổ chức đấu thầu) và các khoản kinh phí thường xuyên chưa thực sự cần thiết để bổ sung nguồn dự phòng (thu hồi của đơn vị dự toán ngân sách cấp nào thì bổ sung dự phòng ngân sách cấp đó), chống dịch Covid-19.

III. XỬ LÝ CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH TRONG TRONG ĐIỀU KIỆN DỊCH

UBND các cấp chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên rà soát, đánh giá ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến việc thực hiện dự toán thu ngân sách năm 2021 trên địa bàn theo từng tháng, từng quý để có các giải pháp chủ động điều hành chi ngân sách phù hợp với tiến độ thu.

1. Trường hợp không chế được dịch trong tháng 6 và kiểm chế không để dịch bùng phát trở lại trong 6 tháng cuối năm thì chỉ tiêu thu chi ngân sách vẫn hoàn thành dự toán. Trong đó, nhu cầu kinh phí phòng chống dịch được sử dụng từ dự phòng ngân sách, dự trữ tài chính, nguồn trung ương hỗ trợ có mục tiêu và sắp xếp lại nhiệm vụ chi.

2. Trường hợp dịch diễn biến phức tạp, kéo dài thêm 1 tháng với cấp độ khoảng 1.000 ca F0:

Thu nội địa không bao gồm tiền đất giảm khoảng 750 tỷ đồng, thu điều tiết ngân sách giảm tương ứng khoảng 600 tỷ đồng; đồng thời nhu cầu chi phòng chống dịch tăng khoảng 400 tỷ đồng.

Số thiếu hụt 1.000 tỷ đồng được xử lý như sau: Giảm chi tạo nguồn CCTL tương ứng 50% số hụt thu điều tiết 300 tỷ đồng; sắp xếp, cắt giảm, giãn hoãn nhiệm vụ chi 300 tỷ đồng; sử dụng dự phòng, kết dư ngân sách còn lại 50 tỷ đồng; sử dụng nguồn tiết kiệm chi thường xuyên còn lại 50 tỷ đồng; đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ 300 tỷ đồng.

3. Trường hợp dịch diễn biến phức tạp, kéo dài trên 2 tháng với cấp độ khoảng trên 1.000 ca F0; thu nội địa không bao gồm tiền đất giảm khoảng 1.500 tỷ đồng; thu điều tiết ngân sách giảm tương ứng khoảng 1.240 tỷ đồng; nhu cầu chi phòng chống dịch tăng khoảng 800 tỷ đồng. Từ cấp độ này, phương án xử lý phần hụt thu như sau:

- Giảm chi tạo nguồn CCTL tương ứng 50% số hụt thu điều tiết;

- Sử dụng các nguồn từ sắp xếp, cắt giảm, giãn hoãn nhiệm vụ; nguồn dự phòng, kết dư; nguồn tiết kiệm chi thường xuyên còn lại như phương án trên khoảng 400 tỷ đồng.

- Đối với nguồn chống dịch còn thiếu từ cấp độ này, do ngân sách địa phương đã chi quá 50% dự phòng, 70% dự trữ tài chính nên chi phí phòng chống dịch sẽ đề nghị ngân sách trung ương hỗ trợ theo cơ chế quy định.

- Phần hụt thu ảnh hưởng đến dự toán chi còn lại sẽ phải cắt giảm, hủy dự toán nhiệm vụ chi (bao gồm cả chi đầu tư và chi thường xuyên) tùy theo mức độ hụt thu và dự toán chi còn lại và sử dụng nguồn cải cách tiền lương để chi bảo đảm an sinh xã hội, các khoản lương, có tính chất lương.

IV. CHUẨN BỊ TỐT CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ TỔ CHỨC XÂY DỰNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH 2022

Căn cứ chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các ngành, địa phương tập trung hướng dẫn, chỉ đạo triển khai xây dựng kế hoạch và dự toán NSNN ở ngành, địa phương mình; tổ chức đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSNN năm 2021 và cả giai đoạn 2016-2020; trên cơ sở đó, bám sát mục tiêu, định hướng, yêu cầu để xây dựng dự toán NSNN năm 2022 và kế hoạch tài chính - NSNN 3 năm 2022-2024 tích cực, đáp ứng tốt các mục tiêu phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương; động viên vào ngân sách ở mức hợp lý, chi tiêu trong phạm vi khả năng nguồn lực, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh cho phép điều hành phân bổ, hỗ trợ kinh phí để thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1. Điều chỉnh dự toán để chi phòng, chống dịch

- Nguồn dự phòng cấp tỉnh bố trí dự toán đầu năm là 283,3 tỷ đồng, đã sử dụng đến nay còn lại 13,5 tỷ đồng.

- Nguồn chi phòng chống dịch cũng được bố trí trong dự toán chi bảo đảm xã hội và chi sự nghiệp kinh tế. Tuy nhiên, để phù hợp với nội dung và loại hình đơn vị sử dụng ngân sách thì đề nghị cho phép điều chỉnh tăng dự phòng ngân sách từ nguồn chi đảm bảo xã hội 50 tỷ đồng và tăng chi sự nghiệp y tế từ chi sự nghiệp kinh tế trong dự toán 2021 để phòng, chống dịch, số tiền là 132,8 tỷ đồng.

2. Nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ chung được bố trí trong dự toán là 2.033,9 tỷ đồng; đã thực hiện phân bổ cho đơn vị sử dụng ngân sách đến 15/6/2021 là 1.137,5 tỷ đồng; dự kiến nhu cầu phân bổ tiếp đến 31/12/2021 là 596,4 tỷ đồng; đề nghị cho phép thu hồi dự toán một số nhiệm vụ chung được bố trí trong dự toán chưa phân bổ đến đơn vị ngân sách đến nay chưa triển khai thực hiện, không thực sự cần thiết cấp bách hoặc có thể cắt giảm nội dung, số tiền 300 tỷ đồng (*chi tiết theo phụ lục 05 đính kèm*).

3. Đề nghị phân bổ, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao như sau:

- Hoàn trả Bộ Tư pháp kinh phí đã ứng trước giải phóng mặt bằng Dự án xây dựng dự án Cơ sở 2 – trường Đại học Luật Hà Nội thuộc đối tượng được hỗ trợ khuyến khích đầu tư trong lĩnh vực đầu tư xây dựng trường đại học công lập theo quy định tại Nghị quyết số 224/2016/NQ-HĐND17 ngày 14.4.2016 của HĐND tỉnh, số tiền 30.000 triệu đồng.

- Hỗ trợ kinh phí cho hội chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đầy để thực hiện nhiệm vụ được giao số tiền 294 triệu đồng;

- Hỗ trợ huyện Thuận Thành kinh phí duy trì vệ sinh môi trường, cây xanh khu trung tâm, số tiền 7.500 triệu đồng

- Bổ sung kế hoạch vốn để ghi thu, ghi chi vốn viện trợ đối với 250 chiếc xe lăn do tổ chức Giving It Bach To Kid (GIBIK) tài trợ, số tiền 317.389.825 đồng.

4. Điều hành dự toán chi NSDP trong điều kiện vừa chủ động phòng chống dịch covid - 19 vừa đảm bảo phát triển kinh tế xã hội

Do tình hình dịch bệnh Covid – 19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng tiêu cực đến nguồn thu ngân sách; nhu cầu kinh phí thực hiện công tác phòng, chống dịch COVID-19 lớn. Để kịp thời xử lý, điều hành ngân sách đảm bảo vừa thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch covid - 19 vừa đảm bảo phát triển kinh tế xã hội, đề nghị HĐND tỉnh giao UBND tỉnh chủ động điều hành chi ngân sách; bố trí kinh phí cho các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao phù hợp tiến độ thu ngân sách và tình hình diễn biến dịch bệnh, báo cáo HĐND phương án điều chỉnh vào kỳ họp cuối năm.

Sở Tài chính trân trọng báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, QLNS.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Kim Thoại

